

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 168/2020/HS-ST

Ngày 30/11/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Ánh – Bà Nguyễn Thị Oanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2020/HS-ST, ngày 22/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990, Nơi ĐKNKTT: số nhà 584, đường 30/6, phố H, phường N, thành phố N, tỉnh N. Nơi cư trú: thôn C, xã N, thành phố N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 19/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M và con bà: Vũ Thị X; Vợ: Nguyễn Thị Huyền Tr, con: có 01 con sinh năm 2017.

Tù tiền án, tù tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/06/2020 đến ngày 06/07/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

2. Họ và tên: **Đào Minh C**, sinh năm: 1991, Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: xóm Gò, thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không xác định và con bà: Đào Thị B; Vợ, con: chưa có; Tù tiền án, Tù tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/06/2020 đến ngày 06/07/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh **Mai Chí H**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: số nhà 186, đường Nguyễn Văn C, phố V, phường T, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

- Anh **Bùi Như Ngh**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: số nhà 29, ngách 1/1, đường H, phố T, phường Th, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

- Anh **Lã Văn H**, sinh năm: 1998
Địa chỉ: thôn V, xã N, Thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

4. Người chứng kiến:

- Anh **Phạm Đức Th**, sinh năm: 1985. Vắng mặt.
- Anh **Nguyễn Công H**, sinh năm: 1962. Vắng mặt.
- Chị **Nguyễn Thị Huyền Tr**, sinh năm: 1993. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C có mối quan hệ quen biết nhau từ trước, là đối tượng sử dụng ma túy, bị cáo Đào Minh C thường xuyên đến nhà bị cáo Nguyễn Văn T chơi. Để có tiền sử dụng ma túy, Nguyễn Văn T đi mua ma túy về cất giấu sử dụng, nếu ai mua bán kiếm lời, Nguyễn Văn T thống nhất với Đào Minh C, khi có người gọi điện thoại vào máy điện thoại của Nguyễn Văn T (số 0976.885.678) để ở trong phòng, nếu Nguyễn Văn T không có ở đó thì Đào Minh C nghe điện thoại, khi người gọi hỏi mua ma túy thì Đào Minh C nói lại cho Nguyễn Văn T biết, nếu Nguyễn Văn T đồng ý cho Đào Minh C bán ma túy thì Đào Minh C mới được bán, tiền bán ma túy phải đưa lại cho Nguyễn Văn T. Ngày 27/6/2020 Nguyễn Văn T được một người bạn tên Long (Nguyễn Văn T không biết lai lịch địa chỉ của Long ở đâu) cho 01 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có ma túy “Ke”, do không sử dụng loại ma túy này nên Nguyễn Văn T cất túi ma túy trên mặt kệ tủ vi trong phòng ngủ tầng 1 nhà T. Đến khoảng 01 giờ ngày 29/6/2020 Nguyễn Văn T thuê xe Taxi từ nhà đến khu vực bờ đê sông Đáy thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.500.000 đồng, được 03 túi ni lon màu trắng, trong đó có 02 túi bên trong có ma túy đá và 01 túi bên trong có 01 viên thuốc lắc. Sau đó Nguyễn Văn T mang về nhà lấy 01 ít ma túy đá và ½ viên thuốc lắc ra sử dụng, số ma túy còn lại Nguyễn Văn T cất giấu vào trong hộp kim loại màu đen với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán. Ngày 29/6/2020 Nguyễn Văn T bảo Đào Minh C bán 01 túi ma túy đá cho Mai Chí H, sinh năm 1990 trú tại số nhà 186, đường Nguyễn Văn C, phố V, phường Th, thành phố N và ngày 30/6/2020 Nguyễn Văn T trực tiếp bán cho Mai Chí H 01 túi ma túy đá cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 29/6/2020 Mai Chí H đến quán nước khu vực Bến xe khách Ninh Bình, phường Th, thành phố N thì gặp Bùi Như Ngh, sinh năm 1994 trú tại phường Th, thành phố Ninh Bình do biết Ngh là người sử dụng ma

túy nên H rủ Nghĩa góp mỗi người 200.000 đồng đi mua ma túy đá sử dụng, Nghĩa đồng ý, sau đó Nghĩa đưa cho H 200.000 đồng. H dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0916.260.861 gọi đến số thuê bao 0976.885.678 của T, lúc này Nguyễn Văn T và Đào Minh C đang ở trong nhà Nguyễn Văn T ở thôn C, xã N, thành phố Ninh Bình, Nguyễn Văn T bảo Đào Minh C nghe máy thì H hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, Đào Minh C nói với Nguyễn Văn T có người hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Văn T chỉ cho Đào Minh C lấy 01 túi ma túy đá ở trong hộp sắt màu đen đặt dưới sàn phòng tầng hầm. Sau khi gọi điện hỏi mua ma túy đá, H và Ngh đi xe mô tô đến nhà Nguyễn Văn T ở thôn C, xã N, khi đến gần nhà T, H bảo Ngh dừng xe đợi ở ngoài còn H đi bộ đến cửa bên hông nhà Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T thì Đào Minh C nghe máy và mang 01 túi ma túy đá ra đưa cho H, H đưa lại cho Đào Minh C 400.000 đồng, sau khi mua được ma túy, H và Ngh mang về nhà Ngh sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 30/6/2020 Mai Chí H gặp Bùi Như Ngh ở quán nước khu vực đường Xuân Thành, thành phố Ninh Bình, H tiếp tục rủ Ngh góp mỗi người 200.000 đồng mua ma túy đá sử dụng, Ngh đồng ý và đưa cho H 200.000 đồng, sau đó H dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0916260861 gọi đến số thuê bao 0976.885678 của Nguyễn Văn T nhưng Nguyễn Văn T không nghe máy, khoảng 02 phút sau thì Nguyễn Văn T gọi lại cho H, H hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Văn T đồng ý và hẹn H đến nhà Nguyễn Văn T ở thôn C, xã N, thành phố Ninh Bình, sau đó H và Ngh đi xe mô tô đến khu vực gần nhà Nguyễn Văn T thì H bảo Ngh dừng xe chờ còn H đi bộ đến cửa bên hông nhà T, H gọi điện cho Nguyễn Văn T thì Nguyễn Văn T đi ra đưa cho H 01 túi ma túy đá, H đưa lại cho Nguyễn Văn T 400.000 đồng. Mua được ma túy H và Ngh đi trả xe mô tô mượn trước đó rồi đi đến khu vực bãi đất trống trong nghĩa trang đền Hiêm thuộc phường T, thành phố Ninh Bình sử dụng thì bị Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Kinh tế - Môi trường Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường Tân Thành phát hiện bắt giữ.

Tổ công tác đã thu giữ dưới mặt đất 01 chai nhựa trên nắp vỏ chai có đục hai lỗ nhỏ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20 cm, một lỗ cắm ống thủy túinh một đầu hình phễu bên trong có bám dính chất túinh thể màu trắng ngà, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 4x6 cm bên trong có bám dính chất túinh thể màu trắng ngà, H và Nghĩa khai là vỏ túi ni lon đựng ma túy đá vừa sử dụng hết, gói ma túy này H và Nghĩa góp tiền mua của Nguyễn Văn T với giá 400.000 đồng.

Tổ công tác đã niêm phong túi ni lon và công thủy túinh có bám dính chất túinh thể màu trắng ngà vào phong bì thư ký hiệu H1. Ngoài ra còn thu của H 01 điện thoại Iphone màu đen không lắp sim, 01 điện thoại OPPO màu đồng lắp số sim 0916.260.861 được niêm phong vào phong bì ký hiệu H2.

Căn cứ vào lời khai của Mai Chí H, Bùi Như Ngh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Văn T ở thôn C, xã N, thành phố N, tại thời điểm khám xét có Nguyễn Văn T và Đào Minh C đang ở phòng tầng hầm nhà T. Quá trình khám xét Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình thu giữ: trong túi quần bên phải Nguyễn Văn T có 400.000 đồng (là số tiền Nguyễn Văn T trực tiếp bán ma túy cho H) được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1; thu trong túi quần bên trái của Đào Minh C 300.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2; thu trên mặt sàn trong phòng tầng hầm 01 công thủy bên trong có bám dính chất túi chất tinh thể màu trắng ngà được niêm phong vào phong bì ký hiệu A3; 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen xám, 01 điện thoại Nokia màu xanh được niêm phong vào phong bì ký hiệu A4; 01 chiếc điện thoại sam sung màu đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A5; 212.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A6; thu giữ trên sàn giữa phòng 01 hộp kim loại màu đen bên trong có 02 đoạn ống nhựa một đầu cắt vát, một đầu hàn kín, 02 vỏ túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 2,5 x2cm bên trong không đựng gì, 04 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 4 x 6cm trong đó có 02 túi có chứa chất túinh thể màu trắng, 01 túi bên trong có 01 mảnh viên nén màu xám, một túi không đựng gì được niêm phong vào phong bì ký hiệu A7; thu trong đệm ghế ngồi ở trong phòng tầng hầm số tiền 18.800.000 đồng được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A8; thu trên mặt kệ tủ vì một hộp bìa cát tông kích thước khoảng 12 x 9 x5cm bên trong có 10 vỏ túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 2 x2,5cm và 01 Túi ni lon kích thước khoảng 4x6cm bên trong các túi ni lon không đựng gì; 01 đầu thu giữ liệu Camera nhãn hiệu BENCON màu trắng; thu tại hành lang phòng tầng hầm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A9 và bên trong bình gồm số tiền 15.800.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A10.

Khám xét phòng ngủ tầng 1 (cạnh phòng khách) thu trong túi sách màu xanh đen số tiền 10.200.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A11 và trong con lợn nhựa 5.500.000 đồng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A12; thu trên kệ để tủ vì 01 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong có chất túinh thể màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A13.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu xám thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Văn T gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy:

Cân chất tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lon màu trắng trong phong bì ký hiệu A7: túi thứ nhất có khối lượng 0,19 gam ký hiệu M1; túi thứ hai có khối lượng 6,24 gam ký hiệu M2 và 01 mảnh viên nén màu xám có khối lượng 0,15 gam ký hiệu M3; Cân chất túinh thể màu trắng trong 01 túi ni lon màu trắng trong phong bì ký hiệu A13 có khối lượng 0,52 gam ký hiệu M4; 01 phong bì ký hiệu H1; 01 phong bì ký hiệu A3 bên trong có ống thủy túinh, túi ni lon bám dính chất túinh thể màu trắng ngà.

Tại bản Kết luận giám định số 184/KLGD-PC54-MT ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi ni lon và chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính trong đoạn ống thủy tinh ký hiệu H1; mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính trong đoạn ống thủy tinh hình phễu ký hiệu A3 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng chất tinh thể bám dính ít, không xác định được khối lượng.

Mẫu chất dạng túinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1854 gam; M2 có khối lượng 6,2030 gam. Tổng khối lượng chất dạng túinh thể màu trắng trong các mẫu M1, M2 là 6,3884 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Đào Minh C phủ.

Mẫu gồm một mảnh vụn màu xám gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,1502 gam là ma túy loại MDMA. MDMA là chất ma túy có số thứ tự 27, thuộc bảng Danh mục I; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Đào Minh C phủ.

Mẫu chất dạng túinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng 0,5161 gam là ma túy loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Đào Minh C phủ.

Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Một vỏ túi ni lon, một đoạn ống thủy túinh và các mảnh vụn thủy túinh, cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, được niêm phong trong một phong bì theo quy định của pháp luật; Một đoạn ống thủy túinh hình phễu, cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A3 được niêm phong trong một phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 184/KLGD - PC09- MT.

Mẫu chất dạng túi nhũ màu trắng gửi giám định còn lại trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0.0882 gam; M2 có khối lượng 5,9785 gam, đều là ma túy loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu xám ký hiệu M3 có khối lượng 0,0568 gam, là ma túy loại MDMA. Mẫu chất dạng túi nhũ màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 0,3327 gam, là ma túy, loại Ketamine. Mẫu ký hiệu M1, M2, M3, M4 cùng toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong một phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 184/KLGD - PC09 – MT.

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 19/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, p khoản 2, 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Đào Minh C theo khoản 1, 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng các điểm b, p khoản 2 và 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (30/06/2020).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Minh C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (30/06/2020).

Phạt bổ sung: Nguyễn Văn T từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn trả lại được niêm phong trong 01 phong bì trên mặt phong bì có ghi số 184/KLGD - PC09 – MT; số dụng cụ sử dụng ma túy thu của Nguyễn Văn T, Đào Minh C tại nhà bị cáo T và thu của Mai Chí H, Bùi Như Ngh tại đền Hiêm; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của Nguyễn Văn T liên quan đến việc phạm tội; số tiền 800.000đ là tiền thu lời bất chính.

Các bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, đủ căn cứ kết luận sáng ngày 30/6/2020 tại nghĩa trang đền Hiềm thuộc phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma Túy- Kinh tế - Môi trường Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường Tân Thành phát hiện Mai Chí H và Bùi Như Ngh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình làm việc Mai Chí H và Bùi Như Ngh khai: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/6/2020 tại nhà Nguyễn Văn T, bị cáo T trực tiếp bán cho Mai Chí H 01 túi Methamphetamine với giá 400.000 đồng, khi H và Ngh vừa sử dụng xong thì bị bắt giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn T tại thôn C, xã N, thành phố Ninh Bình, thu giữ 6,3884 gam Methamphetamine; 0,1502 gam MDMA; 0,5161 gam Ketamine nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán kiếm lời; Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Đào Minh C tự thú hành vi bán trái phép ma túy cho Mai Chí H vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2020 cũng tại nhà Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T đã bảo Đào Minh C bán 01 túi

Methamphetamine cho Mai Chí H lấy 400.000 đồng. Hành vi trên của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, hành vi của Đào Minh C đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ở địa phương, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo.

Xét thấy trong vụ án này có hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến vai trò đồng phạm của từng bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của mỗi bị cáo để cá thể mức hình phạt cho phù hợp cụ thể như sau.

Bị cáo Nguyễn Văn T là người chủ động, khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Bị cáo là người bỏ tiền, trực tiếp đi mua ma túy, cất dấu tại nơi ở, bị cáo điều hành việc mua bán ma túy đối với bị cáo Chính khi có người hỏi mua và cũng trực tiếp bán ma túy, cụ thể ngày 29/6/2020 bị cáo bảo bị cáo Chính bán ma túy cho Mai Chí H và ngày 30/6/2020 bị cáo trực tiếp bán ma túy cho Mai Chí H nên bị truy tố theo các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng mức án cao hơn bị cáo C. Bị cáo, Đào Minh C bản chất ham chơi, lười lao động, để thỏa mãn nhu cầu bản thân đã chịu sự chỉ đạo, điều hành của bị cáo T trong việc bán ma túy cho các con nghiện nên bị cáo phải chịu mức án thấp hơn bị cáo T là phù hợp.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để ra một bản án đúng người đúng tội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Minh C trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Khi bị bắt giữ các bị cáo đều tự thú khai nhận hành vi phạm tội vào ngày 29/6/2020 giúp cơ quan điều tra mở rộng vụ án, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s và r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo buộc các bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn T là người cầm đầu trong việc mua bán trái phép chất ma túy mục đích kiếm lời nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Đào Minh C có hành vi bán trái phép chất ma túy theo sự chỉ đạo của bị cáo T, tại biên bản xác minh ngày 17/08/2020 bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào mẹ đẻ, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Văn T chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu xám, sau khi trích một phần gửi đi giám định số mẫu vật còn lại là chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0.0882 gam; M2 có khối lượng 5,9785 gam, đều là ma túy loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu xám ký hiệu M3 có khối lượng 0,0568 gam, là ma túy loại MDMA. Mẫu chất dạng viên nén màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 0,3327 gam, là ma túy, loại Ketamine. Mẫu ký hiệu M1, M2, M3, M4 cùng toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì trên mặt phong bì có ghi số 184/KLGD - PC09 – MT, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm, 01 cống thủy túinh, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 Túi ni lon còn lại sau giám định thu giữ của Mai Chí H, Bùi Như Ngh; 01 bình nhựa cao khoảng 20cm, 01 ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 20cm và 01 cống thủy túinh, 01 kim loại màu đen, mặt hộp có chữ “ PFN”, 02 đoạn ống nhựa một đầu cắt vát, một đầu hàn kín, 01 hộp bìa cát tông màu đen, 14 vỏ túi ni lon màu trắng thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Văn T là đồ vật liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh đen, số tiền 800.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Về nguồn gốc ma túy: Đối với 6,3884 gam Methamphetamine; 0,1520 gam MDMA; 0,5161 gam Ketamine thu giữ của Nguyễn Văn T, T khai Methamphetamine, MDMA mua của một người không quen biết ở khu vực thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định còn Ketamin là của một người bạn tên là Long (T không biết lai lịch địa chỉ) nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Về tài sản đã thu giữ:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng, 01 chiếc điện thoại 01 điện thoại Iphone màu đen thu giữ của Mai Chí H, quá trình điều tra xác định là của anh Lã Văn H, sinh năm 1998 trú tại thôn Vĩnh Tiến, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, anh Lã Văn H cho H mượn chiếc điện thoại OPPO màu đồng để liên lạc với gia đình do điện thoại của H bị hỏng, còn chiếc 01 điện thoại Iphone màu đen đã bị hỏng anh Lã Văn H nhờ H đi sửa hộ, anh Lã Văn H không biết H sử dụng chiếc điện thoại OPPO màu đồng để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả hai chiếc điện thoại nêu trên cho anh Lã Văn H; Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đồng và số tiền 300.000 đồng là của Đào Minh C không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho bà Đào Thị B (là mẹ của Đào Minh C) là người được Chính ủy quyền nhận lại chiếc điện thoại và số tiền trên. Bà B đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên và không có ý kiến gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen xám và 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen là của Nguyễn Văn T không sử dụng để mua bán ma túy; 01 đầu lưu trữ dữ liệu Camera nhãn hiệu BENCO màu trắng là của T lưu giám sát nhà; Đối với số tiền 18.400.000 đồng thu giữ trong đệm ghế ngồi ở trên sàn trong tầng hầm; số tiền 212.000 đồng thu giữ trên mặt sàn tầng hầm và số tiền 15.800.000 đồng thu giữ trong bình gốm là của T do lao động mà có, tổng số tiền thu giữ của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội là 34.412.000 đồng, Cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình đã trả lại số tiền nêu trên cho chị Nguyễn Thị Huyền Tr (là vợ của T) là người được bị cáo T ủy quyền nhận lại tiền và đồ vật nêu trên. Đối với số tiền 10.200.000 đồng thu trong túi sách màu xanh đen và 5.500.000 đồng trong con lợn nhựa là của chị Nguyễn Thị Huyền Tr do lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình đã trả lại số tiền nêu trên cho chị Tr. Chị Nguyễn Thị Huyền Tr đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên và không có ý kiến gì.

Việc trả lại số tài sản trên của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

- Đối với Mai Chí H, Bùi Như Ngh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine nhưng do lượng Methamphetamine thu giữ của Mai Chí H, Bùi Như Ngh ít không xác định được khối lượng, nên không có căn cứ để xử lý về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Mai Chí H, Bùi Như Ngh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b, p khoản 2, và khoản 5 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T; khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Minh C.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/06/2020.

Phạt bổ sung 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung ngân sách nhà nước.

+ Bị cáo Đào Minh C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/06/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu xám là số mẫu vật còn lại sau khi gửi đi giám định trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0.0882 gam; M2 có khối lượng 5,9785 gam, đều là ma túy loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu xám ký hiệu M3 có khối lượng 0,0568 gam, là ma túy loại MDMA. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 0,3327 gam, là ma túy, loại Ketamine. Mẫu ký hiệu M1, M2, M3, M4 cùng toàn bộ vỏ gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì trên mặt phong bì có ghi số 184/KLGD - PC09 – MT; 01 chai nhựa nắp chai cắm 01 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm, 01 bật lửa ga màu đỏ (đã hết ga), 01 phong bì dán kín đựng túi ni lon còn lại sau giám định thu giữ của Mai Chí H, Bùi Như Ngh; 01 bình nhựa cao khoảng 20cm cắm 01 ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 20cm và 01 hộp kim loại màu đen, mặt hộp có chữ “ PFN” KT khoảng 15x5x3cm; 02 đoạn ống nhựa một đầu cắt vát, một đầu hàn kín (01 ống màu tím dài khoảng 10cm và 01 ống màu vàng dài khoảng 8cm), 01 hộp bìa cát tông màu đen KT khoảng 12x9x5cm; 14 túi ni lon màu trắng bên trong không có gì (gồm 12 túi KT khoảng 2x2,5cm miệng túi có viền màu đỏ và 02 túi KT 4x6cm miệng túi có viền màu da cam.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu xanh đen (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng); số tiền 800.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2020 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; Số tiền 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng) hiện đang ở tài khoản Chi cục Thi hành án

dân sự thành phố Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước thành phố Ninh Bình, theo ủy nhiệm chi lập ngày 26 tháng 10 năm 2020).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Minh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Việt Thanh

